TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/ 2019/ HS - ST
Ngày: 27 - 5 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Phong

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Sơn

Bà Trịnh Thị Kim Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/ 2019/TLST - HS ngày 03 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Mai Đức Ng, sinh ngày 10 tháng 7 năm 1994, tại: nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 2, phường M, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên. Nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Mai Viết Ch và bà: Trần Thị Th; bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ 21 giờ 00 phút ngày 23 tháng 01 năm 2019 đến 9 giờ 15 phút ngày 31 tháng 01 năm 2019 được thay đổi sang biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương (Có mặt).

- Người chứng kiến:

+ Ông Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1962; địa chỉ: Tổ dân phố A2, phường M, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

+ Ông Trần Đình Oa, sinh năm 1965; địa chỉ: Tổ dân phố A 1, phường M, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 10 phút ngày 23/01/2019, tại khu vực đường dân sinh thuộc tổ dân phố 2, phường M, thành phố S, Tổ công tác Công an phường M, thành phố S phát hiện, bắt quả tang thu giữ của Mai Đức Ng 01 gói ni lông bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (Ng đang cất giấu trong túi áo). Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và tạm giữ của Ng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy S6 màu vàng *(bút lục 36-37)*.

Tiến hành cân xác định gói nhỏ chứa hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Ng có khối lượng là 0,343 gam *(bút lục 39)*. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công đã trưng cầu giám định số tinh thể màu trắng thu giữ của Ng, tại Kết luận giám định số 336/KL-PC09 ngày 29 tháng 01 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: số hạt tinh thể màu trắng gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 0,343 gam *(bút lục 32)*.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Ng khai: Do bản thân nghiện chất ma túy, nên khoảng 15 giờ ngày 23/01/2019, Ng dùng điện thoại hiệu Sam sung của mình (có số thuê bao là 0972486418) gọi cho người có tên là "Cò vệ" (Ng không nhớ số) để hỏi mua ma túy "đá", người này bảo Ng đợi ở nhà sẽ có người liên lạc, đến 15 giờ 20 phút có số điện thoại lạ gọi đến Ng, nói giọng nam giới hẹn Ng đến khu vực Đài tưởng niệm Anh hùng liệt sỹ phường Mỏ Chè, khoảng 16 giờ ngày 23 tháng 01 năm 2019, Ng đi đến khu vực Đài tưởng niệm Anh hùng liệt sỹ phường Mỏ Chè. Tại đây, Ng được một nam thanh niên không quen biết đưa cho 01 gói nhỏ chứa tinh thể màu trắng là ma túy, đồng thời Ng đưa người này 200.000 đồng. Ng cất giấu gói ma túy trong túi áo và đi về nhà thì bị tổ công tác Công an phường Mỏ Chè phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Cơ quan điều tra xác minh người có tên gọi "Cò vệ", xác định là Nguyễn Tấn Phương, cư trú tại tổ dân phố Đồi, phường Bách Quang. Tiến hành lấy lời khai của Phương, Phương khai Phương sử dụng số điện thoại là 0866081253, Phương có quen biết Ng từ năm 2017, nhưng Phương không biết Ng nghiện ma túy, có một hôm vào đầu năm 2019, Phương đang ở nhà thì Ng gọi điện đến rủ đi chơi, nhưng Phương bận nên ở nhà, không đi chơi với Ng (hôm đó Phương không nhớ cụ thể là ngày, tháng nào). Phương xác định chưa bao giờ trao đổi, bán ma túy với Ng *(bút lục 70 - 71)*. Tiến hành đối chất giữa bị cáo Ng và Nguyễn Tấn Phương, Phương xác định từ trước đến nay, Phương chưa từng liên lạc, mua bán ma túy với Mai Đức Ng *(bút lục 72 - 73)*.

Tiến hành kiểm tra lấy thông tin trong điện thoại thu giữ của Ng, xác định số thuê bao hoạt động là trên máy là 0972486418, phần nhật ký cuộc gọi thấy chỉ có số thuê bao 0865847130 gọi đến số thuê bao này, Ng xác định là của người nam giới gọi đến hẹn địa điểm giao bán ma túy cho Ng vào chiều ngày 23/01/2019. Ngày 22/02/2019, Cơ quan điều tra ra lệnh thu giữ điện tín, xác định chủ số thuê bao 0865847130 là Ngô Văn T, địa chỉ tại xã H, huyện H, tỉnh Bắc Giang. Kết quả xác minh tại Công an xã H xác định anh Ngô Văn T là người không có tiền án, tiền sự

và không có biểu hiện liên quan đến ma túy, anh T khai từ trước đến nay, anh T không đăng ký, sử dụng thuê bao số 0865847130 mà chỉ sử dụng thuê bao số 0962209256, anh T không quen biết ai là "Cò vệ", "Phương vệ", "Ng Thị" và cũng không trao đổi mua bán ma túy với ai bao giờ.

Về vật chứng và đồ vật có liên quan trong vụ án: 01 bì niêm phong kí hiệu N1 bên trong đựng chất ma túy hoàn trả sau giám định; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy S6 màu vàng thu giữ của bị cáo Ng đã được chuyển, bảo quản theo quy định về quản lý vật chứng.

Tại bản cáo trạng số 36/ CT – VKSSC - TN ngày 30/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Mai Đức Ng về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Ng về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ng phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Ng từ 15 đến 18 tháng tù; về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, tịch thu sung công quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy S6 màu vàng thu giữ của bị cáo Ng; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Bị cáo Ng không tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng, đến nay bị cáo đã nhận thức được rõ về hành vi vi phạm của mình, mong hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh hiện tại của bị cáo, đang một mình ở cùng với mẹ già, để xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại giai đoạn điều tra và phiên tòa, bị cáo Ng đã khai nhận toàn bộ hành vi, diễn biến nội dung sự việc đúng như nội dung kết luận điều tra và cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Hồi 16 giờ 10 phút ngày 23/01/2019, tại tổ 2, phường Mỏ Chè, thành phố Sông Công, Mai Đức Ng đang tàng trữ trái phép 01 gói ma túy loại

Methamphetamine có khối lượng 0,343 gam nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Ng đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy…thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) ...Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam"

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất ma tuý, gây mất trật tự an toàn xã hội.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Ng sinh ra, lớn lên tại địa phương, được gia đình nuôi ăn học hết lớp 12/12, từ năm 2016 đến tháng 4/ 2018 là sinh viên Trường cao đẳng Việt Đức, sau đó đi làm công nhân tại Công ty TNHH Mani cho đến nay. Bị cáo hiện không có tiền án, tiền sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, bị cáo Ng được hưởng tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Căn cứ vào tính chất của vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý và chỉ được hưởng ít tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên cần phải xét xử bằng án phạt tù, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Mức án phạt tù Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ. Hội đồng xét xử cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, để xét xử bị cáo mức án phạt tù phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo chỉ mua ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân, nên xét không cần thiết áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về nguồn gốc ma túy, theo lời khai của Ng, Cơ quan điều tra đã lấy lời khai của Nguyễn Tấn Phương và cho đối chất giữa Phương và Ng, Phương xác định chưa bao giờ bán ma túy cho Ng, không có đủ căn cứ chứng minh Phương là người đã giao dịch hẹn bán ma túy cho Ng. Về người thanh niên trực tiếp giao bán ma túy cho Ng, do Ng không biết lai lịch, địa chỉ của người này, nên Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để xác minh.

[3] Về vật chứng của vụ án: Số ma túy thu giữ của bị cáo Ng còn lại sau khi giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại hiệu Sam sung thu giữ của bị cáo Ng, Ng khai đã sử dụng để gọi hỏi mua ma túy trái phép, cần được tịnh thu sung vào công quỹ Nhà nước.

[4] Về án phí: Bị cáo Ng bị kết án, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Mai Đức Ng được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Các Điều 106, 136, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/ 2016/ NQ – UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Mai Đức Ng phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt: Bị cáo Mai Đức Ng 15 *(mười lăm)* tháng tù, được trừ thời giam tạm giữ từ 21 giờ 00 phút ngày 23 tháng 01 năm 2019 đến 9 giờ 15 phút ngày 31 tháng 01 năm 2019. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

3. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy S6 màu vàng (đựng trong bì niêm phong kí hiệu G).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong kí hiệu N1 bên trong đựng chất ma túy hoàn trả sau giám định.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/ 5 / 2019 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Mai Đức Ng phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo Mai Đức Ng. Báo cho bị cáo Ng biết, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Sông Công;
- Công an TP. Sông Công;
- Bị cáo;
- UBND P. Mỏ Chè, TP. Sông Công; (kèm TB Kq XX)
- THA h.sự, d.sự ;
- Lưu: 3b

Dương Văn Phong